

ĐẢNG BỘ CƠ SỞ.....
CHI BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Bình, ngày tháng năm

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ
THÁNG NĂM

Thực hiện Quy định số 28-QĐ/TU ngày 26/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ; Hướng dẫn số 24-HD/BTCTU ngày 19/8/2019 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về chấm điểm đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ, Chi bộ đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ như sau:

TT	NỘI DUNG, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	
		Chuẩn	Chấm
1	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ	15	
1.1	Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt	3	
	- Chuẩn bị tốt các nội dung bằng văn bản	3	
	- Có chuẩn bị các nội dung	2	
	- Không chuẩn bị	0	
1.2	Họp chi ủy (bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt chi bộ.	3	
	- Có họp, trao đổi thống nhất được những nội dung cần thiết	3	
	- Không họp, không trao đổi	0	
1.3	Nội dung sinh hoạt được chuẩn bị đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận để chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở cơ quan, đơn vị.	7	
	- Chuẩn bị đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên và xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi	7	
	- Chuẩn bị cơ bản đầy đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên	5	
	- Chuẩn bị còn sơ sài, đại khái	3	
	- Không chuẩn bị	0	
1.4	Xây dựng dự thảo nghị quyết của chi bộ.	2	
	- Có xây dựng dự thảo nghị quyết	2	
	- Không xây dựng dự thảo nghị quyết	0	
2	Tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt chi bộ Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ trên 85% và không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm (trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ đặc biệt).	5	
	- Chi bộ cơ quan hành chính, lực lượng vũ trang từ 95% trở lên - Chi bộ xã, phường, thị trấn, đơn vị sự nghiệp từ 90% trở lên - Chi bộ doanh nghiệp từ 85% trở lên (số đảng viên vắng mặt đều có lý do chính đáng, đảng viên vắng mặt	5	

	<i>không có lý do trừ 1 điểm)</i>		
	- Chi bộ cơ quan hành chính, lực lượng vũ trang từ 90% đến dưới 95% - Chi bộ xã, phường, thị trấn, đơn vị sự nghiệp từ 80% đến dưới 90% - Chi bộ doanh nghiệp từ 80% đến dưới 85% <i>(số đảng viên vắng mặt đều có lý do chính đáng, đảng viên vắng mặt không có lý do trừ 1 điểm)</i>	3	
	- Chi bộ cơ quan hành chính, lực lượng vũ trang từ 80% đến dưới 90% - Chi bộ xã, phường, thị trấn, đơn vị sự nghiệp từ 75% đến dưới 80% - Chi bộ doanh nghiệp từ 75% đến dưới 80% <i>(số đảng viên vắng mặt đều có lý do chính đáng, đảng viên vắng mặt không có lý do trừ 1 điểm)</i>	2	
	- Chi bộ cơ quan hành chính, lực lượng vũ trang từ 70% đến dưới 80% - Chi bộ xã, phường, thị trấn, đơn vị sự nghiệp từ 70% đến dưới 75% - Chi bộ doanh nghiệp từ 70 đến dưới 75%	1	
3	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	50	
3.1	Thời điểm tổ chức sinh hoạt đúng quy định của cấp ủy có thẩm quyền.	5	
	- Sinh hoạt chi bộ đúng ngày (mùng 3 hàng tháng nếu trùng ngày nghỉ hoặc vì lý do bất khả kháng thì chuyển sinh hoạt sang ngày kế tiếp đó nhưng không được quá ngày 05 hàng tháng) và thời điểm sinh hoạt phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của chi bộ.	5	
	- Sinh hoạt chi bộ đúng ngày (mùng 3 hàng tháng nếu trùng ngày nghỉ hoặc vì lý do bất khả kháng thì chuyển sinh hoạt sang ngày kế tiếp đó nhưng không được quá ngày 05 hàng tháng) nhưng thời điểm sinh hoạt chưa phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của chi bộ.	3	
	- Sinh hoạt chi bộ chưa đúng ngày theo quy định.	1	
3.2	Thực hiện đầy đủ nội dung, trình tự buổi sinh hoạt chi bộ theo quy định. Phương pháp điều hành của người chủ trì sinh hoạt, hiệu quả.	10	
	- Thực hiện đầy đủ các nội dung: điểm danh, thông báo tình hình đảng viên dự họp chi bộ, giới thiệu đại biểu tham dự, phân công thư ký; thông qua nội dung, chương trình sinh hoạt chi bộ, tóm tắt ý kiến, kết luận cuộc họp, thông qua nghị quyết, biểu quyết phiếu đánh giá chất lượng buổi họp; phương pháp điều hành của người chủ trì sinh hoạt, hiệu quả.	10	
	- Thực hiện thiếu mỗi nội dung trên trừ 1 điểm		
3.3	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).	8	
	- Có biểu dương, phê bình đầy đủ	8	
	- Không biểu dương, phê bình	0	

3.4	Có nhiều đảng viên tham gia phát biểu ý kiến.	15	
	- Chỉ bộ có dưới 6 đảng viên có 100% đảng viên tham gia ý kiến thảo luận, thiếu 1 đảng viên tham gia ý kiến trừ 2 điểm.		
	- Chỉ bộ có từ 7 đến 11 đảng viên có 80% đảng viên tham gia ý kiến thảo luận, thiếu 1 đảng viên tham gia ý kiến trừ 1,5 điểm.		
	- Chỉ bộ có từ 11 đến 30 đảng viên có 8 đảng viên tham gia ý kiến được 10 điểm, thêm 1 đảng viên tham gia ý kiến cộng 1,5 điểm (điểm tối đa không quá 15 điểm).		
	- Chỉ bộ có từ 30 đảng viên trở lên có 10 đảng viên tham gia ý kiến được 10 điểm, thêm 1 đảng viên tham gia ý kiến cộng 1,5 điểm (điểm tối đa không quá 15 điểm).		
3.5	Thời gian sinh hoạt chi bộ: Phải bảo đảm từ 90 phút trở lên. Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian tối thiểu 120 phút. Đối với chi bộ có quá ít đảng viên thì cấp ủy có thẩm quyền quy định cụ thể thời gian sinh hoạt.	7	
	- Thời gian sinh hoạt từ 120 phút trở lên	7	
	- Thời gian sinh hoạt từ 90 đến dưới 120 phút	5	
	- Thời gian sinh hoạt từ 75 đến dưới 90 phút	3	
	- Thời gian sinh hoạt dưới 75 phút	0	
3.6	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt và được lưu giữ, bảo quản lâu dài để làm tài liệu tham khảo, giáo dục truyền thống cho đảng viên.	5	
	- Ghi chép đầy đủ nội dung, đúng trình tự, hướng dẫn; chi tiết đầy đủ các ý kiến tham gia và kết luận của chủ tọa, có ký xác nhận của thư ký và chủ tọa.	5	
	- Ghi chép đầy đủ nội dung, đúng trình tự, hướng dẫn; các ý kiến tham gia được ghi đầy đủ nhưng chưa chi tiết; kết luận của chủ tọa được ghi đầy đủ, chi tiết; có ký xác nhận của thư ký và chủ tọa.	3	
	- Ghi chép đầy đủ nội dung, đúng trình tự, hướng dẫn; không ghi đầy đủ các ý kiến tham gia; kết luận của chủ tọa được ghi đầy đủ, chi tiết; có ký xác nhận của thư ký và chủ tọa.	2	
	- Ghi chép sơ sài chưa đầy đủ nội dung, chưa đúng trình tự, hướng dẫn; không ghi kết luận của chủ tọa; không có ký xác nhận của chủ tọa	0	
4	Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng	15	
4.1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ.	5	
	- Các vấn đề của cuộc họp đều được bàn bạc dân chủ công khai; được thống nhất cao	5	
	- Các vấn đề của cuộc họp được bàn bạc chưa thật sự công khai, dân chủ.	3	
	- Thiếu công khai, minh bạch, mất dân chủ.	0	
4.2	Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình.	5	
	- Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình.	5	
	- Vẫn còn đảng viên thiếu nghiêm túc, cầu thị	3	
	- Chi ủy chưa nghiêm túc, cầu thị còn né tránh, ngại va chạm	0	

4.3	Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh.	5	
	- Thực hiện đầy đủ như trên	5	
	- Thực hiện đầy đủ như trên song vẫn còn mắc bệnh thành tích	3	
	- Vẫn còn nể nang, né tránh, ngại va chạm	2	
	- Chưa bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu	0	
5	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ	15	
	- Kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ được lãnh đạo, tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt.	15	
	- Kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ được lãnh đạo, được tổ chức thực hiện song chưa đúng tiến độ, kế hoạch.	10	
	- Kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ được lãnh đạo, được tổ chức thực hiện song kết quả chưa cao.	5	
	- Kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ không được tổ chức thực hiện.	0	
	Cộng điểm	100	

Đánh giá (Tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên; Khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm; Trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm; Yếu: Dưới 50 điểm):

TM CHI ỦY CHI BỘ

Lương Đức Sơn